

CUỘC CHIẾN LÀM NGƯỜI BẢN BI KỊCH *OEDIPE-VUA* CỦA SOPHOCLE

Nguyễn Đăng Trúc

Trong bản bi kịch *Oedipe-Vua*, Sophocle không còn mượn những nhân vật thần thoại để diễn tả thân phận của con người, nhưng sử dụng những nhân vật hầu như hiện thực của cuộc sống xã hội của thành Nhã Điền¹ (vào thế kỷ V trước công nguyên). Và cuộc chiến làm người càng được đưa gần với cuộc sống hiện thực (nhất là phải tiếp cận với trào lưu những nhà thông thái nguy biến đang bùng lên²), thì những lý chứng về nền tảng căn cơ của đời bên về ý nghĩa nhân tính lại càng được nêu lên để biện minh.

Sinh hoạt của thành Nhã Điền lúc bấy giờ đang chuyển qua một bước ngoặt mà các tác giả bi kịch không phải là những người làm phát ngôn cho nền văn hóa đang phổ biến; nhưng ngược lại, họ là những tiếng nói bên lề lịch sử nhắc nhở con người đương thời về nguy cơ quên lãng ý nghĩa nhân tính trong khung cảnh văn hóa của thời đại mà họ đang sống. Bước ngoặt của văn hóa mà các nhà bi kịch Hy-lạp đặt thành vấn đề đó là nền văn hóa *homo sapiens* mà trào lưu ‘khôn ngoan’ tôn vinh: Con người ‘khôn ngoan, thông thái’ mà Platon sau đó sẽ trình bày rõ nét trong các tác phẩm của ông qua các nhân vật được Socrate gọi là những kẻ ‘tài trí’, đặc biệt là *Protagoras*. Con người ở đây được nhận ra qua nét cá biệt giữa muôn sinh vật như là *loài biết nói*. Và lời nói được hiểu là « đo lường các sự vật » và gọi tên chúng. Từ xác tín về nét cá biệt chung của những sinh vật gọi là người nơi khả năng « đo lường sự vật » như thế, con người đã có được nền tảng công lý trong tay để xây dựng được cộng đồng dân chủ thành Nhã Điền. Mối liên hệ giữa *Gaia* và *Thémis*, giữa khả năng *đo lường sự vật* và *công lý* xây dựng cuộc sống chính trị công dân đã được Eschyle đặt vấn đề trong *Prométhée bị trói*. Đến giai đoạn bản bi kịch *Oedipe-Vua* ra đời, 30 năm sau kể từ khi có bản kịch *Prométhée bị trói*, Nhã Điền vừa chứng kiến một nếp sinh hoạt dân chủ được tổ chức hoàn bị hơn với những kiến thức sự vật tiến xa hơn, nhưng cũng vừa phải đương đầu với những rối loạn xã hội và thiên tai nặng nề hơn. Lời cảnh giác của nhà bi kịch Sophocle (*xuyên qua hình ảnh con người hiểu biết Oedipe, là cha một nhân loại mới, là chủ một xã hội mới và cũng là nguyên cơ của tội ác và khổ đau, là kẻ khốn cùng hơn cả*³) được giống lên như lời thách đố tối hậu có liên quan đến sự mất còn của ý thức con người về chân tính của mình.

1 - CUỘC CHIẾN GIỮA CHÂN LÝ VÀ LÀ TỰ THÂN

1- a/ Cuộc chiến làm người

Từ lối hành văn rất đặc biệt⁴ của thể văn bi kịch cũng như từ những kinh nghiệm cá nhân⁵ của tác giả và hoàn cảnh lịch sử của thành Nhã Điền vào buổi đương thời, đến lối

¹ Ngoại trừ bóng dáng quái vật Nhân-sư như một lời dụ dỗ bên trong thôi thúc bước chân lầm lạc của *con người hiểu biết*, chúng ta thấy bối cảnh chung của toàn bản kịch là cuộc sống của Thành Nhã Điền lúc bấy giờ.

² Các nhà viết sử Tây phương thường gọi trào lưu này là phép lạ Hy-lạp

³ Cf. v. 1364-1365, *Oedipe* : ... *S'il existe un malheur au-delà du malheur, c'est là le lot d'Oedipe !*

⁴ J.P. VERNANT et P. VIDAL-NAQUET, sd, tr. 101 : «*Không loại thể văn nào thời Thượng Cổ dùng nhiều thành ngữ song nghĩa hơn thể văn bi kịch, và bản bi kịch Oedipe Vua có những lối nói nhị-trùng hai lần nhiều hơn các bản kịch khác của Sophocle*»

⁵ Sophocle là bạn Péricles, chứng kiến những thăng trầm của bạn mình, nạn chiến tranh và ôn dịch của Nhã Điền trong thời kỳ sáng tác bản văn (Xem Robert PIGNARE in Introduction, *Théâtre Complet de Sophocle*, GF Flammarion, Paris, 1964 « *C'est Périclès, à travers ses amis, qu'on vise. Au printemps de*

đặt vấn đề một cách rõ ràng về nhân tính, bản văn *Oedipe Vua* thường được xem là bản văn tiêu biểu cho tư tưởng bi kịch Hy-lạp. J.P. VERNANT và P. VIDAL-NAQUET từng nhận xét :

« Lời nói song nghĩa không phản ánh bản ngã tâm lý nhị trùng nơi Oedipe, một con người rất bình thường, nhưng sâu xa hơn đó là vấn đề hai cảnh vực đối đầu nơi nhân tính. Oedipe có hai khuôn mặt. Tự nơi ông đã là một bí ẩn mà ông chỉ đoán ra được ý nghĩa dần hồi nơi mặt trái của bất cứ việc gì mà ông đã tin và sống qua».⁶

Từ ý nghĩa từng chữ *Oedipe* và *Vua*, đến sự liên kết giữa hai chữ này làm thành tựa đề bản bi kịch, tất cả đều hàm ngụ những sự đối kháng, mâu thuẫn. *Oedipe – Vua* là thân trạng của con người tự đánh giá là văn minh của Thành Nhã Điển, con người tự xem mình vượt hẳn mọi người về hiểu biết, quyền uy và danh tiếng ; nhưng đó cũng là con người quên lãng tư tưởng, chân lý và nhân tính của mình như Socrate⁷ từng nêu lên trong phiên tòa xử tử hình ông. Nhưng vượt lên bối cảnh giới hạn của lịch sử, Sophocle muốn đặt vấn đề về thân phận chung⁸ của con người mang nghiệp tự thân qua hình ảnh *Oedipe Vua* : vừa tự hào nắm ánh sáng hiểu biết mọi sự trong tay, nhưng vừa mù tối không biết đến lý lịch tức là những tương quan kết dệt nên nhân tính.

Oidipous :

- *Oidi* gợi lên hình ảnh của tài trí con người : *Oida* là *biết*⁹. *Pous* là chân để bước đi, là hình ảnh con người đang thể hiện nhân tính của mình, là *Đạo*, là « con đường » mà hầu như ngôn ngữ của bất cứ nền văn hóa nào cũng dùng để diễn tả phân vụ hoàn thành nhân tính của mình. *Oidipous*, nhờ ánh sáng của tài trí và quyền năng chế ngự mọi sự, đã tự định nghĩa nhân tính của mình trong khuôn khổ của ánh sáng và tài năng đó. Tác động tự mình làm ra nghĩa của nhân tính cho mình (đi liền với việc lãng quên mối tương giao ẩn kín làm nên lý lịch căn nguyên của mình) làm phát sinh tương quan mới (= một hôn nhân không phải là hôn nhân), một thời mới, một nhân loại mới vâng theo ý muốn độc tôn của con người hiểu biết.

- Nhưng *Oidos* còn có nghĩa là bị sung, bị thương tích, bị khổ đau và bị bỏ rơi nơi vùng đất xa lạ : (v. 713-714, Jocaste : ...*Đứa bé vừa sinh ra, chưa đủ ba ngày, thì Laios đã cột chân, vất nó trên một núi đồi hoang vu*¹⁰). Ánh sáng của người mù, ánh sáng mà người khôn ngoan Oedipe không biết và hơn thế nữa không muốn chấp nhận, sẽ chỉ cho Oedipe con đường hướng về quê thật, nguồn sống thật nơi ‘hôn nhân cũ’ làm nên mình : Tirésias : ...*Ta vốn là kẻ khôn ngoan dưới con mắt của những kẻ sinh ra người*¹¹ ...*Tội nhân giết Laios mà người tìm ...là người hiện diện ở đây...., người ấy sẽ ăn mày, và quờ quạng bước đi tìm đường với chiếc gậy, và lưu lạc nơi xứ người*¹².

431, prenant l'offensive sur me, Athènes laisse ravager l'Attique. Et cela recommence l'année suivante. Dans la ville aux rues tortueuses et sales, encombrées de réfugiés, la peste se déclare, Périclès doit se démettre, condamné à son tour pour détournements... » tr 10 ; in notes « L'épidémie de 430 a pu suggérer au poète l'idée de son pathétique prologue et de son chant d'entrée du chœur » tr 341

⁶J.P. VERNANT et P. VIDAL-NAQUET, Sd. tr. 105 :

⁷ Xem PLATON, *Apologie de Socrate*, 29, d-e

⁸ Cf. v.1400-1401, Oedipe : ...*vous qui avez bu le sang de mon père versé par mes mains..* v.1186 – 1188, Le Chœur : *Génération des mortels, c'est néant, à mes yeux, que votre vie.*

⁹ Cf. v. 397-398

¹⁰ v.713-714, Jocaste : ...*l'enfant une fois né, trois jours ne s'étaient pas écoulés, que déjà Laios, lui liant les pieds, l'avaient fait jeter sur un mont désert* ...

¹¹ v. 436, Tisérias : ...*J'étais sage aux yeux de tes parents.*

¹² v. 450 –456, Tisérias: *Le meurier de Laios que tu recherches ...esi ici même....il mendiera et, tâtant sa soute devant lui avec son bâton, il errera en terre étrangère...*

Tyrannos

Oedipe vốn thuộc hoàng gia nơi quê thật của mình, con của Laios và Jocaste, nhưng Oedipe không hề biết. Oedipe hiện tại (= theo sự hiểu biết nơi khả năng trước mắt của ông) lại là con của vua Polybe¹³ và hoàng hậu Mérope, vua chúa xứ người, và chỉ là cha mẹ nuôi.

Oedipe là vua thành Thèbes: thầy cả của Thèbes gọi Oedipe là đáng tối cao (*κρατυνων*¹⁴) y như danh hiệu mà dân chúng qua ca đoàn từng xưng hô Zeus là *κρατυνων*¹⁵, là đáng cứu độ (*σωτηρ*¹⁶, cứu dân thoát khỏi ôn dịch như đã cứu dân thành Thèbes khỏi sự quấy phá của Nhân-sư), là người mang ánh sáng trí tuệ của mình để tìm kẻ sát nhân và phân xử (*εγω φανω*¹⁷). Nhưng người mù Tisérias (mà Oedipe coi là chỉ sống từ cõi tối tăm¹⁸) sẽ khai mở cho Oedipe thấy mình không là gì cả (*là ngộ không = ta chỉ thấy người là số không*¹⁹), là một kẻ sát nhân²⁰, là người làm ô ướ²¹ thành Thèbes, một kẻ tệ hại nhất²², khốn khổ nhất trong mọi người²³, một kẻ thần thánh xa lánh ghét bỏ²⁴ và phải bị lưu đày biệt xứ²⁵(= *απολις*).

Mỗi một chi tiết trong toàn bộ bi kịch là mỗi một cuộc xung đột, loại trừ nhau. Nét đặc trưng của hình thức văn chương bi kịch Hy-lạp trong lối nói song nghĩa này gắn liền với cách đặt vấn đề về ý nghĩa nhân tính đúng như nhận xét của J.P Vernant và P. Vidal – Naquet :

« Qua lối luận luận lý nói ngược liên quan đến lối suy tư song nghĩa đặc loại của bi kịch, một lối nhấn nhủ riêng đề nghị cho khán giả : con người không phải là một hữu thể có thể mô tả hoặc định nghĩa; con người là một vấn đề, một bí ẩn mà không bao giờ ta giải mã được các ý nghĩa đôi đường của nó. Ý nghĩa của tác phẩm không nằm nơi khuôn khổ tâm lý hay đạo đức; nó nằm trong khuôn khổ đặc loại của tư tưởng bi kịch »²⁶.

Ý nghĩa của các tác phẩm bi kịch và cũng là nghĩa của nhân tính không gì khác hơn là cuộc chiến không giây phút nào ngơi nghỉ, không thể có hồi kết như chiếc cung luôn căng lên²⁷; cuộc chiến đó là sự sống của nhân tính, là nghĩa²⁸ tức là nhà nơi cư ngụ (*ηθος*) của con người. Tư tưởng bi kịch phản ảnh nghĩa của nhân tính qua ước vọng tối

¹³ 1394-1395, Oedipe : *Ô Ploype, ô Corinthe, ô vieux palais que j'appelais paternel, quelle plaie secrète recelait cette belle jeunesse que vous avez nourrie !*

¹⁴ v. 14

¹⁵ v. 903

¹⁶ v. 48

¹⁷ v. 132

¹⁸ v. 374-375, Oedipe – *Tu ne vis que de ténèbres : comment donc me pourrais-tu nuire, à moi, comme à quiconque voit la carté du jour ?*

¹⁹ v. 1186-1188, Le Choeur : – *Pauvres générations humaines, je ne vois en vous qu'un néant !*

²⁰ v. 1397

²¹ v. 1397

²² v. 1306

²³ v. 1415 : *Mes mots à moi, il n'est point d'autre mortel qui soit fait pour les porter*

²⁴ v. 1345

²⁵ v. 455-456, 1529

²⁶ J.P. VERNANT et P. VIDAL – NAQUET, *Mythe et tragédie en Grèce ancienne*, p. 110

²⁷ Cf. HÉRACLITE frg. 48 « *L'arc a pour nom βιος (la vie) et pour oeuvre, sa mort* »

²⁸ Ngôn ngữ Trung hoa và Việt nam khi dùng chữ 'nghĩa' để nói về con người thì luôn được hiểu là điều phải chu toàn để hoàn thành nhân tính, là đạo làm người.

hậu của ca đoàn đại diện cho tiếng nói của cộng đồng nhân loại khi chứng kiến bước đường cùng của người tài trí :

« ... Tôi cầu xin Thần Thánh đừng bao giờ để cuộc chiến vinh quang đem lại sự sống cho nhân quần phải ngưng nghỉ.. »²⁹.

1 b/ Cuộc chiến không tương nhượng giữa chân lý và tự thân

• Nghĩa làm người ở ngay trong cuộc chiến giữa tự thân và chân lý

Để diễn tả nét đặc trưng của sức sống hay nghĩa của nhân tính trong « cuộc chiến vinh quang đem lại sự sống cho nhân quần », Sophocle cho thấy thực tại mang dấu tích bi kịch là thực tại của giao điểm giữa hai con đường³⁰, nơi ấy chân lý hoặc vô chân sẽ loại trừ nhau . Con đường Oedipe đang đi để tự mình hành đạo sẽ gặp con đường Laios là nguồn ban sự sống cho Oedipe, nhưng nơi gặp gỡ là nơi Laios và Oedipe tương tranh và một trong hai phải chết :

Oedipe : « Trên đường tôi đang đi, ngay khi tôi đến gần giao điểm giữa hai con đường, một người dẫn đường, tiếp đó là một người ngồi trên xe có ngựa kéo giống hệt như người mà bà mô tả, đi đến đối diện tôi.. Người dẫn đường và chính ông lão tìm cách đẩy tôi lui. Tôi nổi giận đánh ngay người dẫn lối muốn hất tôi khỏi đường tôi đang đi. Nhưng ông già thấy tôi, ông đợi lúc tôi đến gần, cạnh xe ông, ông quát roi đập hai cái ngay trên đầu tôi. Ông ấy trả giá đắt về cử chỉ ấy ! Trong chốc lát, tôi dương gậy đánh trúng ông, làm ông ngã xuống xe và lăn trên đất – và tôi giết hết mọi người... »³¹

Con đường khai lối về lý lịch chân thật cho con người đang ở trong nghiệp lãng quên, con đường ẩn kính và chỉ ghi dấu tích nơi khổ đau (đầu người hiểu biết trong ánh sáng ban ngày bị đánh mỗi lần tiếp cận với căn nguồn mà mình không thể biết), con đường hiện diện gần gũi nơi cảm thức vắng bóng và xa cách, nơi khả năng lắng nghe được lời khước từ mọi hình thái của tự thân là chân lý (*Laios chặn lối đi của Oedipe*): con đường ấy không phải là con đường song song, con đường nối dài, phóng đại con đường của Oedipe đang đi . Và con đường Oedipe đang đi cũng không phải là hình ảnh thu nhỏ, một lối mô phỏng con đường của sự thật bị lãng quên. Hai con đường này đang giao chiến một mất một còn và loại trừ nhau³².

²⁹ v. 879-880,

³⁰ v.1398, Oedipe : Ô, triple chemin !..

³¹ v. 800- 813

³² Cũng vào thời đại này, những bậc thầy của truyền thống văn hóa Trung Hoa, như Lão Tử, Khổng Tử, cũng như một hiền nhân khác của vùng đất Ấn độ, Đức Tất Đạt Đa cũng nhắc nhở con người nhận ra sự xa cách làm nền tảng cho bước đi làm người của mình.

Thật thế, mở đầu sách Đạo Đức Kinh của Lão Tử ta đọc được những lời khai mở sự cách biệt nền tảng đó :

« Đường mà con người (tự làm ra để) bước đi được thì không phải là Đường chân thực,

« Tên mà con người (tự nơi lời nói của mình) gọi được thì không phải là Tên chân thực». - Đạo Đức Kinh, ch. I

Khổng Tử , người được xem là kẻ san định lại Kinh Thư đã nhắc nhở :

« Tâm con người thì nguy, mà Tâm Đạo lại tinh tế... »

« Đạo không hề xa con người một giây phút, nhưng con người có thể xa Đạo và con đường đó đó là không phải Đạo....Nên người quân tử phải lưu tâm đến cái mình không thấy, và phải sợ điều mình không nghe được »

Nơi Đức Tất Đạt Đa, chúng ta nhận ra nơi con đường tìm Đạo và ngộ Đạo như hai con đường khả dĩ của thân phận làm người nơi dương gian. Con đường tìm đạo ở giai đoạn đầu với chủ tâm đồng hóa Tiểu Ngã

Nghĩa của nhân tính, sức căng thẳng của sự sống vinh quang làm người đối với tư tưởng bi kịch là cuộc chiến giữa ngã ba đường này, là thời nguyên sơ và chung mãn theo nghĩa là thời của chân tính con người, là thời « đồng thời đang giao chiến, đồng thời mâu thuẫn nhau ». Mỗi một tình tiết trong bi kịch *Oedipe-Vua* hàm ngụ thời đang giao chiến giữa hai thời, giữa hai mối tương quan mà Sophocle dùng hình ảnh hôn nhân thật và hôn nhân giả để gợi ý.

- Từ khởi nguyên, sấm ngôn đã cho hay ‘*số phận Laios là phải chết dưới tay của một người con trai do ông và Jocaste sinh ra*’³³. Nhưng cũng từ khởi nguyên (khi Oedipe mới sinh), Laios đã ‘*trói chân Oedipe và bỏ rơi trong một đồi núi hoang vu*’³⁴ xa lồi mòn của con người để Oedipe nhớ đến lý lịch của mình và tránh tội giết cha, đi vào con đường lầm lạc.
- Nơi Thành Corintô, quê của cha mẹ nuôi Polype và Mérope, vùng đất trời của khả năng hiểu biết trong tâm tay con người, Oedipe lần đầu tiên thoáng nghe một lời nói bất ngờ của một người say (ở ngoài vòng khôn ngoan của lý trí) và một lời thần mộng từ bên kia bờ:

Oedipe : ... *Một người say ‘gọi tôi là đứa con nuôi’³⁵, ...Thần Phoebos ứng cho hay : ‘tôi sẽ chung giường với mẹ tôi, làm ra một giống tộc ghê tởm ; tôi sẽ là kẻ giết cha là kẻ sinh ra tôi.’³⁶*

- Nhưng vừa khi tiếng sét kinh hoàng thức tỉnh con người về thân phận thật của mình, tiếng sét như lời xa lạ dấy lên điều đáng suy nghĩ mà chưa thời nào của con người từng suy nghĩ ..., thì ngay khi tiếp cận con người, nó đã bị biến thể thành lời con người trong nghiệp lãng quên chân tính của mình. Tiền kiến Polype là cha, Mérope là mẹ, Corintô là quê thật như đã là một nền tảng kiên cố, một sự hiển nhiên do từ ánh sáng duy nhất mà con người sẵn có trong tay để hiểu biết, nghĩa là để tiếp cận mọi sự. Với ánh sáng hiểu biết này, Oedipe truy vấn cha mẹ nuôi trước mắt để biết về thân thể mình; và cũng với ánh sáng này Oedipe quyết định lia quê Corintô để bảo toàn sự thiện hảo khi quê hương ấy được đánh giá là một nguy cơ gây ra sự ác. Con đường tìm kiếm lý lịch của mình, con đường nỗ lực hy sinh ngay cả từ bỏ quê nhà mình để khỏi vi phạm công ly..., toàn bộ những con đường của con người hiểu biết Oedipe ấy vốn đã ở trong con đường lầm lạc.
- Cuộc chiến còn được mô tả là gay gắt và bất tương dung hơn cả nơi cuộc xung đột loại trừ nhau ở ngã ba đường, nơi Oedipe lần duy nhất gặp Laios và cũng là lần kết thúc sự sống của căn nguồn của mình. Trên bước đường phiêu lưu tìm đạo của mình, Oedipe lại bị chặn lối bất ngờ ở một ngã ba đường. Kẻ mà Oedipe gặp là Laios đã vung roi đánh vào đầu Oedipe, ngăn cản bước chân Oedipe. Nhưng Oedipe lại vung gậy giết kẻ sinh ra mình mà không hay³⁷.

với Đại Ngã, và con đường gặp hay ngộ Đạo. Ở đoạn đường đi tìm Đạo, Ngài tự đi xa người vào rừng vắng, ép xác để diệt dục, nhưng con đường đó đi đến ngõ bí. Con đường thứ hai là gặp gỡ, nơi ấy Ngài được chiếu sáng : cảm thức khô căn nguyên là thời tính xuất hiện làm nên chân tính con người tại thế. Tư tưởng trong Phật học là tính thức để nhận ra sự cách biệt giữa hai con đường tìm và gặp, của Dục căn nguyên làm nên tự thân và Khổ gắn liền với nhu cầu cần được giải thoát.

³³ v.713-714

³⁴ v.713-714, Jocaste : *L’enfant une fois né, trois jours ne s’étaient pas écoulés, que déjà Laios, lui liant les pieds, l’avait fait jeter sur un mont désert.*

³⁵ v. 779-780, Oedipe ...*Dans l’ivresse, un homme m’appelle ‘enfant supposé’*

³⁶ v. 791-793

³⁷ Cf. v. 800-813

- Ngã ba đường, thời xung đột bất tương dung ấy cũng được diễn tả rõ nét trong mối liên hệ giữa Oedipe và Jocaste. Vừa sinh ra Oedipe trong thân phận làm con, thì buộc phải xa Mẹ Jocaste. Đến lúc gặp và sống chung được với Jocaste, thì cùng lúc đó Oedipe đã biến Mẹ Jocaste thành vợ của mình. Và cuối cùng, giây phút Oedipe nhận ra Jocaste là mẹ thì cũng là giây phút Jocaste chỉ còn là một xác chết.

- **Chân lý xuất hiện nơi lời phủ định tự thân**

Cuộc chiến bất tương dung (là điều mà lời nói thi ca của các nền văn hóa thường gọi là Mệnh) hàm ngụ lời phủ định nhau, một sự bó buộc không thể tránh né, một cảm thức đau thương. Những nội dung như *Mệnh, Hư Vô, Khổ* liên quan đến nghĩa nhân tính trong tư tưởng bị kịch chỉ có thể hiểu trong khuôn khổ của cuộc chiến làm người này.

Hai con đường, hai cuộc hôn nhân hay hai mối tương quan (hoặc tự thân hoặc chân tính), không hứa hẹn một tổng hợp nào. Trái lại trong nghĩa của nhân tính, toàn bộ và mỗi giây phút của con người là *thời đồng thời* của cuộc chiến đau thương, đôi bên triệt để phủ định nhau. Sophocle diễn tả nghĩa của nhân tính bị thương đó trong cuộc đối thoại giữa Tisérias, phát ngôn cho chân lý và người hiểu biết Vua Oedipe :

Tisérias: *Dưới mắt người ta là kẻ khờ chững ? Thế nhưng ta vốn là một kẻ sáng suốt dưới con mắt của những kẻ sinh ra người ?*

Oedipe : *Những kẻ nào sinh ta ? Ông phải nói rõ. Ta là con của ai ?*

Tisérias : ***Thời mà người sinh thì cũng là thời mà người chết***

Oedipe : *Người chỉ giỏi dùng lời mù mờ, bí ẩn...³⁸*

Nghĩa con người bị buộc vào hai thời : thời con người tự xuất lộ đi liền với nghiệp quên lãng lý lịch thật của mình và thời bước chân con người bị đập gãy, bấy giờ dấu tích chân tính sẽ nhận ra nơi khổ đau.

Nhưng thời của cuộc chiến bất tương dung làm nên sức sống con người ấy, không thể nào Oedipe, vốn đang bị buộc trói với thời của ánh sáng ban ngày (*φύσει*) nơi con người hiểu biết, có thể tiếp cận được. Toàn bộ thời của ánh sáng ban ngày với những hình thái động tĩnh, sống chết, chủ động hay thụ động ..., tự nơi nó, là một sự quên lãng triệt để, một lời phủ định căn nguyên thời của cuộc chiến làm người.

Trong bản văn *Prométhée bị trói* của Eschyle, Prométhée kẻ công lao của con người hiểu khởi đầu bằng việc hạ bệ Thần Thời Gian Cronos và xóa được nỗi kinh hoàng của sự chết nơi tâm thức con người. Thời gian lịch sử tiến bộ của nhân loại văn minh được Prométhée mô tả sau đó, ở ngoài thời của nhân tính Cronos.

Sophocle qua bản bi kịch *Oedipe – Vua*, ngay ở phần dẫn nhập, đã mô tả vinh quang và quyền uy tối thượng của lý trí đối diện với một khổ đau, một nguy cơ mà căn do ở bên ngoài mọi tiên liệu của lý trí này. Căn do không tìm ra hoặc bị lãng quên là vì có sự hiểu lầm căn nguyên được tượng trưng qua lời thách đố của Nhân-sư :

Créon : *Nhân-sư với tiên hát đánh lừa, buộc chúng tôi phải bỏ qua điều mà chúng tôi không biết, để nhìn tai họa trước mắt (mà thôi)³⁹*

Như lần đầu người say đã nhắc Oedipe về thân thể thật của mình, và lời nhắc nhở ấy đã bị ánh sáng của lý trí hiểu biết xuyên tạc ý nghĩa, lần này cũng một sự kiện như thế đang lặp lại. Khổ đau của con người, qua hình ảnh tai ương mà dân Thành Thèbes phải chịu, vừa lên tiếng để nhắc nhở tai họa quên lãng nghĩa nhân tính, thì cũng lúc ấy toàn dân Thành

³⁸ 435-439

³⁹ v. 130-131

Thèbes, từ dân chúng bình thường đến các thầy cả của Zeus đến Oedipe đều chỉ hiểu khổ đau này như một điều kiện, một thách đố mà quyền năng lý trí tiền kiến đương nhiên sẽ chiến thắng. Trong ánh sáng của lý trí ấy, Oedipe từng mô tả mình là kẻ phải chịu khổ đau hơn ai hết trên đời :

Oedipe : *Tất cả các người khổ đau, ta biết ; nhưng các người khổ đau thế nào đi nữa thì không ai trong các người khổ bằng ta*⁴⁰.

Oedipe cũng khổ, cũng sai Créon đi hỏi thần thánh⁴¹... nhưng khổ đau ấy, thần thánh ấy của Oedipe ở trong cái nhìn của ánh sáng ban ngày, và nằm ngoài nghĩa nhân tính, nằm ngoài cuộc chiến căn nguyên.

Ca đoàn trong bản kịch đã diễn tả con người ngoài cuộc chiến, ngoài khổ đau nơi Oedipe hiểu biết như sau :

Ca đoàn : *...Hắn đã từng nhắm đến đích cao tuyệt đỉnh. Từng biến mình làm chủ một vị thế và một hạnh phúc toàn mãn.
Hỡi Zeus, hắn từng đánh gục Nữ Thần canh giữ cánh cửa kiên cố. Hắn từng hiện ngang đứng trước thành chúng ta như một đôn lữ ngăn chặn sự chết.
Và vì thế, hỡi Oedipe, người được tuyên dương là vua của chúng ta, đã nhận những vinh quang cao cả nhất, đã trị vì trên thành Thèbes uy hù*⁴².

Thực tại con người xuất hiện ra trước mắt (*φουσει*) thì đã là thực tại của Oedipe hiểu biết, đã trụ vào một hiện tại vững chắc là chính chủ thể *Oedipe – Vua* ngự trị trên tất cả. Một Oedipe mà là tất cả, mọi tương quan chỉ là tác động tự đóng tự mở, tự sinh tự diệt, tự sa sẩy để rồi tự cứu. Thực tại đó hàm ngụ một cái nhìn xem mọi tương quan khác với tương quan hiểu biết (dựa trên chân lý như là tự thân) là *hur vô*⁴³ (*ο μηδεν ειδως Οιδιπουζ...*) ; chỉ còn ta và những gì vâng theo ý ta là thật.

Đáp lại với lời phủ định của tự thân xem mọi tương quan khác với mình là *hur vô*, lời chân lý đến với toàn bộ thực tại ấy cũng là lời phủ định dứt khoát :

Ca đoàn : *Hỡi các thế hệ con người, ta chỉ thấy nơi các người là hur vô*⁴⁴.

Hur vô này không bao giờ ở trong vòng vi có/không dựa trên chuẩn mực và phán đoán của con người hiểu biết : nó không hề có nghĩa là không hiện hữu, không giá trị, là một yếu tố tiêu cực, một cực điểm đối nghịch với một xác quyết bất chừng nào đó. *Hur vô* là lời phủ định dứt khoát của chân lý đến với thực tại đang ngủ mê quên lãng con đường của mình, con đường chiến đấu . *Hur vô* là tác động lật nhào nhà Vua Oedipe, bẻ gãy bước chân của con người đang ung dung bước đi với ánh sáng của đôi mắt kẻ hiểu biết :

Ca đoàn : *Bạo hành sinh ra độc tài (=vua).*

*Khi bạo hành làm choáng váng, không biết thời của mình, không biết nguy cơ, và khi đã đến mức tuyệt đỉnh, thì bất ngờ lại rơi vào vực thẳm không thể nào tránh được, bấy giờ đôi chân gãy nát đâu còn ích chi !*⁴⁵

⁴⁰ v. 59-60

⁴¹ Cf. 70

⁴² v. 1195-1203

⁴³ v. 397 , Oedipe : *Moi, Oedipe , ne voyant rien...*

⁴⁴ v. 1186-1188

⁴⁵ v. 872-878,

Hư vô như lời của chân lý phủ định tự thân sẽ up đến bất ngờ, nghĩa là ngoài mọi lối thâm định, ngoài khả năng tiên liệu của toàn bộ khả năng của người hiểu biết. Lời từ khước chân tính nơi bước chân con người hiểu biết ấy là Mệnh.

Mệnh là lời nói bất tương nhượng, là quyền uy tối thượng của chân lý khi xuất lộ ra với lời con người.

Nhân vật Tisérias được tác giả bi kịch *Oedipe-Vua* cho đóng vai trò làm phát ngôn của chân lý, là lời của Mệnh đối kháng và phủ định lời của oedipe Vua:

Ca đoàn : *Có một vị có thể nhận diện (tội nhân) : người ta đang dẫn người thầy bó buộc trung thực, người duy nhất giữa nhân loại, mang sự thật trong mình !*⁴⁶

Sự thật đó xuất lộ giữa thực tại con người qua cuộc tranh chấp bất tương nhượng ; bằng nhiều phương cách giữa, Sophocle diễn tả sự xa cách tuyệt đối, cuộc chiến bất tương nhượng ấy nơi cuộc đối thoại giữa Tisérias với Oedipe .

- **Thinh lặng của chân lý ở trong thế giới của lời con người**

Lời của sự thật, lời quyền uy, trước hết xuất lộ nơi sự khước từ dứt khoát đi vào vòng vi của lời con người, ngay cả trước lời thách thức hay van xin, cũng như lời buộc cáo hay phủ định của con người:

Tisérias : *Này, hãy để ta trở về nhà ta : chúng ta hẳn sẽ ít mang đau thương cho nhau...*⁴⁷.

Oedipe : *...Chúng tôi tất cả quì đây, dưới chân ông, van xin ông.*

Tisérias : *Vì các người tất cả không biết*⁴⁸...*Các người không biết gì từ nơi ta cả*⁴⁹...

Oedipe : *Như vậy thì này ! Trong cơn tức giận, ta sẽ nói điều uẩn ức trong lòng ta. Dưới mắt ta, người là kẻ đã âm mưu tội ác, chính người là thủ phạm – chỉ có điều là người không trực tiếp ra tay thôi. Giá như người có mắt, thì ta có thể nói rằng chỉ có người, một mình người đã làm*⁵⁰.

- **Chân lý lên tiếng trong quyền uy**

Quyền uy của sự thật là mệnh lệnh, vì sự thật không tương nhượng bất cứ gì ngoài sự thật nơi mình. Quyền uy ấy im lặng trước bất cứ thách thức nào từ ý muốn, tài năng của tự thân. Chân lý im lặng hay phủ định tự thân vì không lời nào từ phía tự thân đi vào được tương quan làm nên nhân tính cả. ‘*Sự thật ở bên ngoài vòng kèm tỏa của tự thân*’, nó là một tương quan khác tự thân, chứ không phải một yếu tố đối nghịch trong cùng loại tương quan.

Bất chấp lời phủ định chân lý nơi lời con người, Tisérias không khai lộ gì về chân lý ngoài lời ‘thinh lặng’ :

Tisérias : *Vâng, do quyền uy của sự thật*⁵¹... *Ta ở bên ngoài vòng kèm tỏa của người : trong ta có sức mạnh của chân lý*⁵²

⁴⁶ v. 297-299,

⁴⁷v. 320-321

⁴⁸ v. 327-328

⁴⁹ v. 333

⁵⁰ v. 345- 349

⁵¹ v. 369

Tisérias : *Ta nói rằng chính người là kẻ sát nhân mà người đang tìm.*⁵³

Tiếp cận hồn của tư tưởng bi kịch Hy-lạp nay được hiểu là ý thức được nền tảng lung lay của tiền kiến về chân lý là tự thân ; theo lối nói Nhà Phật là *ngộ* được tiếng *không* như lời từ chối của chân lý về con ngu mê của tự thân.

*
* *

II - Ý NGHĨA NHÂN TÍNH GẮN LIỀN VỚI KHỔ VÀ CỨU ĐỘ

• **Khổ cứu độ**

Thời khổ hoặc *ngày hôm nay* của kẻ giác ngộ, của kẻ gặp ánh sáng soiọi lý lịch căn nguyên của mình, được bản văn nhấn mạnh là ở đằng sau hai cánh cửa đóng chặt. Đối với tư tưởng bi kịch Hy-lạp, *thời khổ và thấy tất cả* đó là thời hoàn thành, thời trọn đầy khai mở ý nghĩa của chân tính. *Khổ* ấy là cảm ứng nguyên nguyên và cũng là bến bờ phải đến . Vấn đề ý nghĩa của nhân tính và dĩ nhiên là của tư tưởng bi kịch chỉ được nêu lên và khai triển trên nền tảng này.

Chúng ta sẽ ngạc nhiên khi thấy rằng tiếng nói của chân lý đến với con người không phải làm cho con người hạnh phúc thêm hay hoàn thành hạnh phúc mà con người đang mong ước ; nhưng chân lý là *khổ* đến với con người để con người ở trong *khổ*.

Ở Corintô vấn đề lý lịch của Oedipe bị một người say đặt thành vấn đề, con đường đi của Oedipe bị sấm ngôn cho hay trước là vô đạo : Oedipe cảm thấy xao xuyến và *khổ*. Nhưng con người có khả năng tiếp cận *khổ*, thì cũng có nguy cơ không hiểu, có nguy cơ lầm : Oedipe đã vận dụng ánh sáng giúp mình chế ngự thế giới trước mắt và gọi tên muôn vật để hiểu *khổ* và giải quyết vấn đề ý nghĩa nhân tính. Tự nơi hành vi tự cứu này, tương quan làm nên chân tính đã bị cắt đứt : Laios bị giết do chính thiện chí của Oedipe.

Hành vi tự cứu ấy của Oedipe cũng là hành vi biến *khổ* thành một thách đố để con người thể hiện ý muốn 'làm vua', làm chủ ý nghĩa của chân lý, được trình bày rõ qua tiếng hát phình gạt của Nhân-sư và nhất là qua lối hiểu và giải quyết vấn đề của Oedipe.

Nhưng con người có khả năng lãng quên *khổ* một cách triệt để nơi tác động tự cứu, thì *khổ* lại đến như *tiếng nói trả thù* đòi phải làm chết đi toàn bộ thế giới của tự thân nơi con người: *khổ* đến để báo động nguy cơ về chân tính con người bị đe dọa từ tận căn, đụng ngay đến nền của vương quốc Thành Thèbes, đụng đến Vua Oedipe : « Oedipe : ...*Các người khổ, tất cả các người, ta biết điều đó ; nhưng nỗi khổ ấy dù thế nào thì không ai trong các người khổ như ta...Lòng ta đau cho cho thành Thèbes và cho các người cũng như cho ta, cho chung hết*⁵⁴ ».

Khổ đi liền với tình trạng lâm nguy và mong ước được cứu. Tư tưởng bi kịch Hy-lạp luôn gắn liền thắc mắc về chân lý và nhu cầu được cứu độ. Hai ý niệm đó bất khả phân ly. Chân lý chỉ được gọi là chân lý khi có khả năng cứu con người đang ở trong tình trạng lâm nguy, một mất một còn .

⁵² v. 356

⁵³ v. 362

⁵⁴ v.59-64

Nhưng chân lý cứu độ ấy cứu con người khỏi nguy cơ gì, và công hiến cho con người điều gì khi được cứu độ ?

Nguy cơ trong bản bi kịch *Oedipe Vua* là chính Oedipe –Vua, một nguy cơ tối hậu được mô tả như phạm đến công lý.

Tội ác, nguy cơ tự căn cơ không những nơi việc quên lãng dấu tích ở chân ghi khắc tương quan với Laios làm nên lý lịch nhân tính, nhưng còn do nơi hành vi làm lại lý lịch của mình phát xuất từ sự quên lãng này.

Oedipe tìm cách xa lánh điều bất chính bằng con đường tự đi đày, tự khắc kỷ, tự diệt thân với cả lòng thành khẩn của mình ; Oedipe đã vận dụng tài trí để trả lời thách đố của Nhân-sư, đem lại an bình cho Thành Thèbes ; Oedipe đã kêu gọi đến thần thánh, cử Créon đi thỉnh ý thần Phoebos ở Pythô... Nhưng toàn bộ của nỗ lực tự cứu của Oedipe là hành động của tự thân. Tự căn hành vi tự cứu là hành vi giết Laios, biến Jocaste làm vợ mình, và đánh mất hôn nhân thật làm nên lý lịch của con người. Thực trạng lâm nguy chính là con người mang nghiệp tự thân.

Chân lý cứu độ là chân lý đưa con người ra khỏi tự thân và cư ngụ lại trong môi tương giao làm nên lý lịch của mình. Chân lý ấy khai mở nơi cái chết của Jocaste, nơi Jocaste là Mẹ Cronos có khả năng trả lại lý lịch thật cho Oedipe trong *khổ* là nỗi nhớ Laios. *Khổ* là nhớ, là khát khao, là tương giao trong cảm thức xa cách.

Hơn một lần chúng ta đã nhận mạnh rằng đoạn văn ghi lại cái chết của Jocaste và cơn giác ngộ nhận ra lý lịch của mình của Oedipe là đoạn văn trung tâm bản bi kịch. Thời điểm ấy là thời điểm bên trên, bên ngoài... bắt ngờ đến để soi rọi một ánh sáng mới làm mù con mắt Vua – Oedipe, thời điểm treo thời con người hiểu biết lên và giết thời cũ ấy đi. Nếu lấy hình ảnh thời gian như là thực trạng biểu lộ tất cả các sinh hoạt con người, thì thời điểm đóng khung trong hai cánh cửa khép chặt trên đây có thể hình dung như là trung tâm, là thời không thuộc vào thời nào trên vòng tròn cả. Thời ấy là căn nguyên và chung điểm ; nhưng nó không phải là điểm bắt đầu nào, cũng không phải là điểm đến nào được xếp trong khuôn khổ thời gian của hiểu biết.

Oedipe được cứu độ, Oedipe ở trong chân lý, con người căn nguyên và con người hoàn thành không phải là kẻ ‘tự do’ không bị lệ thuộc vào ai để hưởng hạnh phúc nơi tình trạng một mình làm chủ ; nhưng ngược lại con người được cứu độ, con người ở trong chân lý là con người đi vào trong *khổ* của Mẹ Jocaste để được nối lại với Laios ‘đã khuất từ lâu’, với những người khác quanh mình.

Oedipe Vua đã không cần đến ai để thắng thách đố của Nhân-sư, đã là một vị chủ duy nhất làm nên cho mọi sinh hoạt, biến tất cả những người chung quanh thành đối vật tùy nghi vâng theo ý muốn, đáp ứng những dự phóng và hành động của mình ; thực vậy đối với Oedipe thì Jocaste, Tisérias, Créon..., ngay cả lời sấm của Thần Thánh nhất thiết phải hợp với tiền kiến và ý chí quyền lực của mình. Thế giới Oedipe có vợ là Jocaste là một thế giới để ra muôn nghìn thế giới khác nhau tùy sức năng động của *Dục* (= ta muốn chỉ mình ta). Trong thế giới ấy, thế giới của tự thân, không thể có một ai khác để có một hôn nhân thật, một tương giao thật làm nên chân tính con người.

Đôi lại, Oedipe giác ngộ, con người nhận ra lý lịch thật của mình là người được nối lại với hôn nhân cũ tiếp cận với Thời làm trái ý mình (Cf. v. 1213, *ακονθ'*), Thời không triển khai những chân trời đa dạng theo ý mình nhưng chấm dứt nghiệp ấy khi treo nó lên để có thể hé thấy một chiều kích khác vượt qua tự thân. Tiếp cận với Thời ấy, với *khổ*, Oedipe ‘giác ngộ’ nghe được âm vang từ bờ bên kia: « *Bây giờ bà gọi Laios đã khuất từ muôn thuở* »⁵⁵. Và nơi âm hưởng của lời này, Sophocle cho thấy không những Oedipe được nối lại với Laios, mà còn được nối lại với những kẻ bên cạnh ông

⁵⁵ v. 1245

như những con người khác ông và như ông : trước cửa dẫn vào tiền đường của Thờ cứu độ, Oedipe không những đã cần cảm ứng của Thần Thánh mà còn nhận ra là mình cần đến những kẻ chung quanh khi van xin họ giúp trao cho ông một vũ khí, nghĩa là chia sẻ với ông trong cuộc chiến tiếp cận với Jocaste đang chết thân phận làm vợ mình và tìm lại thân thể làm vợ Laios (Cf .1255-1258).

Tương quan với Laios ‘đã khuất từ muôn thủa’ và với kẻ khác chung quanh mình làm nên ý nghĩa của chân lý ; và tương quan đó chỉ có thể được tiếp nhận và hoàn thành nơi *khổ*, nơi thời tính căn nguyên.

Từ nguyên sơ lúc Oedipe mới sinh thì nguy cơ lạc lăm và khổ cứu độ đã sớm ghi khắc nơi bàn chân ; và lúc giác ngộ, bước hoàn thành nhân tính thì cũng là lúc tiếp nhận *Thời khổ* để nối lại tương quan với Laios đã khuất từ xa xưa : tư tưởng bị kịch Hy-lạp và đặc biệt là tư tưởng của Sophocle trong bản bi kịch *Oedipe Vua* không bao giờ tách rời chân lý với thời tính, và cũng không đề nghị một lối cứu độ nào ngoài ‘chân lý gắn liền với thời tính này’.

• Nghĩa của nhân tính là phận vụ tham dự cuộc chiến làm người

Đến đây chúng ta tự hỏi : tư tưởng bi kịch Hy-lạp phải chăng chỉ nêu lên ý nghĩa chân tính con người như một thân phận con người đầy bi thương bị chết ngộp nơi vực thẳm giữa sự thật mà hiện tại mình không thể với đến và ảo tưởng mà mình không thể thoát ra, để rồi dừng lại đó như một lý thuyết đi kèm với những tính từ có tính cách tiêu cực (như duy hư vô, yếm thế) mà văn chương triết học thường sử dụng để xếp loại và đánh giá?

Câu hỏi này được Sophocle nêu lên qua lời thắc mắc của ca đoàn , sau khi kẻ mang tin thuật lại giây phút kỳ lạ của kẻ giác ngộ:

Ca đoàn : *Nay (vvv), kẻ khốn cùng phải chăng được nghỉ ngơi về lỗi lầm của mình ?*⁵⁶

Chữ *nay (vvv)* ở câu hỏi này của ca đoàn đi tiếp liền chữ *nay (vvv)* (Cf .1282-1285) đầy khổ đau của kẻ giác ngộ mà người đưa tin, phát ngôn của chân lý loan báo cho cộng đồng con người. Câu hỏi dấy lên phản ảnh sự chung đụng giữa hai chữ *nay* này, giữa thực tại con người và giây phút giác ngộ.

Ca đoàn gọi lên một chữ *nay* tiếp sau một khoảnh khắc giác ngộ trước đó như hai khoảnh khắc liên tục đi theo nhau trên một đường thẳng, hoặc trên cùng một vòng tròn ; và sự nghỉ ngơi về lỗi lầm của mình được ca đoàn hiểu như là đã trả xong nợ theo sự công bình vay trả của các mối tương quan nhân quả nơi hiểu biết về sự vật.

Nhưng trước câu hỏi này, người đưa tin không rơi vào bẫy như Oedipe đã bị Nhân-sư đã đánh lừa trước đây ; thật vậy, tiếng nói của chân lý qua người đưa tin không đi vào sự đồng hoá nghĩa hai chữ *nay* này vào một nội dung chung, và cũng không đồng hóa ý nghĩa thi ca của khổ đau và lỗi lầm với ngôn ngữ thông thường được nền công lý dựa trên nguyên tắc nhân quả sử dụng. Hơn thế nữa người đưa tin đẩy lui ý nghĩa câu hỏi ca đoàn nêu lên đồng thời đưa câu hỏi ấy vào cái nhìn của kẻ giác ngộ :

Người đưa tin : *Ông ấy hét lớn để người ta mở cửa và làm cho tất cả con cháu Cadmos thấy kẻ đã giết cha và đã biến mẹ mình...- những lời của ông quá ghê tởm, tôi không thể nói lại được-. Ông ta nói ‘ như kẻ sẵn sàng tự dày mình ra khỏi xứ, kẻ không thể cư ngụ nơi ấy, bởi vì chính ông đã tự buộc mình vào lời*

⁵⁶ v. 1286

nguyên ấy'. Tuy nhiên, ông cần có sự trợ giúp và hướng dẫn của một kẻ bên ngoài...Người ta mở ngay chốt cửa ⁵⁷.

Trong câu hỏi của ca đoàn, khổ đau (*τλημων*) nơi cái chết của Jocaste và nơi thân phận người mù Oedipe được hiểu như giá phải trả cho tội ác (*κακων*) và kết quả đem lại là *nay* là sự cân bằng, yên tĩnh, không còn căng thẳng tranh chấp.

Nhưng câu trả lời của người đưa tin là lời bất ngờ làm đảo lộn lối hiểu và nền công lý con người. Oedipe *hét lớn* xin người ta mở cửa và cho mọi con cái của Cadmos, mọi dân thành Thèbes thấy: một âm vang từ bên kia bờ cánh cửa, tiếng thét của kẻ khổ đau mở ra một cái nhìn khác, một lối hiểu khác về chân tính con người. Lời này không phát xuất từ *hư không* (hàm ngụ 'chỉ mình ta với suy tư của ta mà thôi') tự giải quyết dứt khoát chân lý con người nơi tự thân 'ta làm nên ta', của kẻ hiểu biết lấy ý chí quyền lực của mình làm con đường đi cho mình. Lời này không không dừng lại nơi khả năng hiểu biết, đo lường sự vật để tiếp cận ý nghĩa nhân tính, biến kẻ khác thành đối tượng của hiểu biết sự vật, những đối tượng mà mình có thể sử dụng như những dụng cụ cho những toan tính của mình. Lời này không giúp Oedipe làm Vua của con cái Cadmos và hưởng hạnh phúc, an bình nơi thành Thèbes.

Khổ của kẻ giác ngộ là con đường khác với hạnh phúc của Vua Oedipe, đi ngược lại ý chí quyền lực của con người muốn chỉ có mình. Nhưng *khổ* ấy lại là sinh lực mới của một Oedipe được tiếp nối lại tương giao với nguồn sống làm nên chân tính của con người. Vì *khổ* được tiếp nhận như nguồn sinh lực của một hôn nhân thật, một tương giao với tuyệt đối khác mình, nên sinh lực ấy *đồng thời* bùng ra với tất cả mọi người chung quanh mình như một tiếng thét lớn.

Khổ không đến với con người để đem lại hạnh phúc an nghỉ của một Oedipe Vua, nhưng từng giây phút thúc giục con người « sẵn sàng đi ra khỏi quê hương Thèbes mình đang làm vua », đẩy con người vào sự xung đột không dứt giữa tự thân và nỗi khát khao chân lý: Oedipe, tên gọi tượng trưng cho con người 'một mình', tự mình mang ánh sáng hiểu biết và bước đi trên đường đầy hoan lạc, hạnh phúc nay phải xung đột với một Oedipe lưu lạc xa quê, mù lòa đang nhờ người dẫn lối để đi ăn xin.

Con người ở trong chân lý là con người tiếp nhận *khổ*. Nhưng *khổ* không những là 'Cronos thấy tất cả, nhưng còn đánh trả lại ý của tự thân và tổ giác mê làm của tự thân' (Cf 1213). Tiếp nhận *khổ* (*παθος*) gắn liền với *nghĩa* (*ηθος*)⁵⁸ làm người chiến sĩ hoàn thành nhân tính.

• Tự giác hay cứu độ ?

Nghĩa của chân tính được hiểu như một *nghĩa vụ*, một nỗ lực hoàn thành ngay nơi tác động chiến đấu của mình, như thế phải chăng kỳ cùng cũng chính ta tự cứu lấy ta ?

Bản văn *Oedipe Vua* đưa ra những động tác, những câu nói hầu như tương tự, nhưng lại hoàn toàn đối nghịch và loại trừ nhau liên quan đến nội dung của thắc mắc chúng ta gọi lên; sự kiện đó cho thấy nan đề này là nỗi bận tâm đặc biệt của tư tưởng bi kịch Hy Lạp.

⁵⁷ v. 1287-1295

⁵⁸ Ngôn ngữ của Trung Hoa cũng dùng chữ *nghĩa* hàm ngụ vừa là sự biểu lộ chân tính của con người, vừa là bổn phận con người phải chu toàn để hoàn thành nhân tính. Những truyền thống tư tưởng với nội dung duy nhất là thắc mắc về *nghĩa* này sẽ đột nhiên biến mất trong truyền thống triết học, đúng hơn là chỉ được đánh giá như là những nhận xét về cách cư xử của con người thường được gọi là phép tắc đạo đức. Xem Aristote, Métaphysique A, 6, 987 b 1-2 : « Socrate với những nội dung ưu tư cho những việc đạo đức, chứ không lý đến Bản chất một cách toàn bích ... »

Chúng ta đã chứng kiến một *Oedipe Vua* xuất hiện từ việc tự mình đi ra khỏi quê, tự lưu đày để sống trọn đạo làm người. Nhưng thảm kịch tốt cùng chính là thiện chí tối đa này của con người lại là hành động cắt đứt nguồn của chân lý : con đường tìm đạo ấy gắn liền với hành động giết Laios.

Nay, hầu như mâu thuẫn với kinh nghiệm lần đầu, chúng ta lại chứng kiến một Oedipe giác ngộ, khổ đau, mù mắt, nhưng cũng tự lìa quê sống lưu đày để hành đạo !

Oedipe đã nghe được tiếng nói của người say và của sấm ngôn làm cho mình khổ đau, Oedipe đã thực thi tiếng nói lương tâm để tránh tội ác, đã nghe được lời nói của sấm ngôn qua miệng Créon : « ...*Tìm thì gặp ; nhưng lơ dẽnh thì mất* »⁵⁹ và đã tận sức tìm khi Thèbes bị lâm nguy.... Nhưng cái gì đã không ổn trong lời tự thú về sự bất lực của thiện chí của mình và *nghĩa* của chân lý cứu độ ? :

Oedipe : *Này, đừng nói với tôi là điều tôi làm đã không phải là điều tốt nhất mà tôi có thể làm được ! Chớ lên mặt dạy bảo và khuyên lơn !*⁶⁰

Tại sao có lúc tìm thì không những không gặp mà còn đi vào con đường vô đạo, nhưng rồi có lúc sấm ngôn lại xác quyết tìm thì gặp ?

Chúng ta trở lại cách đặt vấn đề ý nghĩa chân tính của con người nơi bản văn. Chân tính ở đây được nêu lên như một thắc mắc về lý lịch của Oedipe. Lý lịch đó luôn luôn liên kết với một cuộc hôn nhân, một giao ước, một tương quan.. Và điều duy nhất Cronos tố giác đó là tương quan kỳ dị, tương quan giả (*τον απαμον γαμον*) nơi thực tại của con người hiểu biết. *Tất cả* những gì nơi thế giới tương quan giả này đều là sự tráo đổi chân lý ; đó là ý nghĩa chữ *ø* *tất cả* mà Cronos thấy được khi nói lại tương quan thật trong nỗi nhớ Laios. Bản văn *Oedipe Vua* giải thích rõ thêm về sự chuyển biến nơi tác động làm giả. Ý nghĩa chân tính như một tương quan bị tráo đổi nơi câu hỏi lừa bịp của Nhân-sur và nơi giải pháp dứt khoát của Oedipe. Bản văn cho hay câu hỏi lừa bịp vì chỉ hạn chế nguy cơ trước mắt, mà quên nguy cơ thật ; và câu trả lời⁶¹ của Oedipe cho Tisérias sau đó khai mở bước trật chân căn nguyên ấy. Theo câu trả lời này thì nghĩa chân lý nay không còn là tương quan giữa Oedipe và Laios (luôn khát bóng, vượt ra ngoài mọi suy tư và chân trời ánh sáng hiểu biết của Oedipe) nhưng trở thành tác động của một mình Oedipe. Tác động của một mình ta là mối tương quan giữa ta và sự vật ta muốn, ta nhìn, ta biết. Thần thánh, con người và mọi vật đều bị biến đổi thành những đối tượng đáp ứng ý muốn của một vị chủ đầy quyền uy *Vua Oedipe*. *Tất cả* những gì ngoài, khác tương quan đáp ứng ý chí quyền lực đó của Oedipe đều đã được tiên liệu là *không gì cả*, là kẻ thù của chân lý được tiên kiến là ‘một mình tự đủ cho mình’.

Trong lần đầu Oedipe nghe được tiếng nói của kẻ say nhắc nhớ đến lý lịch của mình, Oedipe cũng lìa xa quê để lưu đày và thực thi nghĩa làm người. Nhưng quê Corintô, cha mẹ Polype và Mérope...*tất cả* đã là những đối tượng của cái nhìn của con người hiểu biết. *Tất cả* ấy đã ở trong vương quốc Oedipe Vua, đã bị trói buộc bởi hôn nhân giả loại trừ bất cứ liên hệ nào với Laios.

Trái lại cũng một tác động là đâm mù mắt, lìa quê để làm kẻ hành khát lưu đày nơi xứ lạ, nhưng sau khi tiếp cận Jocaste Cronos (được nói lại tương quan với Laios qua nỗi nhớ), thì đây lại là đường đi của kẻ giác ngộ.

Thật thế, bản văn nói rõ Oedipe « *giật những kim bằng vàng găm áo của bà (Jocaste), đưa lên trên không và đâm chúng vào lòng đôi mắt* »⁶².

⁵⁹ v. 110-111

⁶⁰ v. 1369-1370

⁶¹ Cf. v. 397-398

⁶² v.1268-1269

Như vậy, con đường sai lạc không phải nơi *tác động* nào đó của Oedipe, nhưng do nơi tương quan giả, nơi tiền kiến tự thân là chân lý. *Khổ* nơi Jocaste xóa đi căn rễ của *tự* này, đưa *tác động* của Oedipe vào lại mối tương quan với Laios. Vì thế *khổ cứu độ* không thể đến được với Oedipe khi *đôi đường* (Laios cũng như Oedipe) không cùng *tác động*. Không bao giờ có *khổ* nếu Jocaste không bị treo lên và chết, nhưng không bao giờ *khổ* đến với Oedipe khi Oedipe không đưa mũi kim đâm vào mắt mình :

Oedipe : *Vâng, hỏi bạn bè của tôi ơi, chính Apollon gây cho tôi từ nay phải chịu những nỗi bất hạnh kinh hoàng và oan nghiệt, từ nay đây là số phận của tôi.*

*Nhưng không bàn tay nào khác ngoài tay tôi đã đánh tôi, tôi nay là kẻ khốn cùng !*⁶³

Chữ *tự giác* với âm hưởng của lời xác quyết của Oedipe Vua về hành động ‘tự tìm nhờ tài năng của chính mình’ : ‘*Và ta Oedipe đi đến, thấy không có gì hết, và chỉ một mình ta, không cần biết đến điềm mộng gì cả, ta bị được miệng nó dựa vào tài trí của ta mà thôi*⁶⁴, *tự giác* đó đã tiền kiến chân lý là tự thân. Nỗ lực đi tìm để gặp, để *tự giác* sẽ dừng lại nơi Oedipe Vua, chứ không thể gặp *khổ* và tham gia vào *khổ* để nhận ra lý lịch thật của mình.

Lời sấm qua miệng Créon nói với Oedipe : « *...Tìm thì gặp ; nhưng lơ dẽnh thì mất* » (cf. 110-111) cũng là lời của kẻ đã ở trong *Khổ*, là chứng tá của kẻ đã gặp, của một Oedipe khổ đau nhận ra thân thể của mình. Điềm chung cuộc đó là ‘*Thời gian thấy hết, ngược với ý muốn của người đã khai lộ chân tướng*⁶⁵. Thời gian Jocaste Cronos, khổ căn nguyên nổi lại tương quan làm nên nhân tính bị lãng quên, thời gian ấy đã diệt tự thân ; và hành động của Oedipe đâm mù mắt mình để tham gia *khổ cứu độ* và thấy lý lịch thật của mình nay phải được hiểu là ở trong vùng đất trời của tương quan với Laios ‘*đã khuất*’. Hành động ấy nay không còn bị chi phối bởi tiền kiến phải dựa trên Apollon hoặc trên Oedipe như hai ông Vua Oedipe biệt lập mỗi bên tự đủ cho mình. Nên *khổ cứu độ* như sinh lực làm nên nhân tính không thể không do Apollon và cũng không thể không cần đến nỗ lực con người.

⁶³ v. 1329-1333

⁶⁴ v. 397-398

⁶⁵ v.1213